

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

1. Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Đánh giá
1.1. Vật tư, vật liệu xây dựng chính: Xi măng; Cát xây dựng; Đá xây dựng; Thép xây dựng; Gạch đất sét nung; Cây bàng Đài Loan.	1. Có đề xuất vật tư, vật liệu xây dựng chính sử dụng thi công và lắp đặt cho gói thầu phù hợp với hồ sơ thiết kế và yêu cầu kỹ thuật tại Chương V, trong đó phải nêu rõ: Tên, chủng loại, nguồn gốc xuất xứ rõ ràng.	Đạt
	2. Có cam kết với đầy đủ các nội dung sau: - Đảm bảo chất lượng; không phải vật tư, vật liệu xây dựng nhập lậu, khai thác trái phép; đảm bảo kế hoạch cung cấp vật tư, vật liệu theo tiến độ thi công xây dựng công trình. - Hàng hóa cung cấp mới 100%, không có lỗi về vật liệu, sản xuất, đáp ứng các yêu cầu nêu trong HSMT.	Đạt
	3. Có giải pháp kỹ thuật kiểm tra trong quá trình nhập vật liệu, thiết bị, bảo quản, thí nghiệm, bảo dưỡng trước, trong và sau khi thi công đối với các loại vật liệu chính theo đúng nội dung yêu cầu của Chương V.	Đạt
	Không đáp ứng đủ các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
1.2. Tổ chức mặt bằng công trường: Nhà tạm để điều hành thi công, kho bãi tập kết thiết bị, vật liệu, bố trí hệ thống cấp điện; đảm bảo an toàn.	Có bản vẽ, thuyết minh biện pháp tổ chức mặt bằng công trường phù hợp	Đạt
	Không đáp ứng đầy đủ, phù hợp các nội dung nêu trên	Không đạt

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

1.3. Kế hoạch tổng thể thi công xây dựng các hạng mục công trình	Có đề xuất kế hoạch tổng thể thi công xây dựng các hạng mục chính từ khi bắt đầu đến khi hoàn thành một cách hợp lý, logic thời gian, phù hợp với hiện trạng thực tế của công trình, phù hợp với hồ sơ thiết kế, phù hợp với máy móc thiết bị và vật liệu dự thầu, phù hợp với công nghệ và tiến độ thi công đề xuất. Các hạng mục chính theo đúng yêu cầu của Chương V.	Đạt
	Không đáp ứng đầy đủ yêu cầu trên.	Không đạt
1.4. Biện pháp tổ chức thi công và giải pháp kỹ thuật thi công xây dựng các hạng mục công trình	-Có đề xuất giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công đầy đủ các hạng mục công việc gói thầu hoặc cơ bản đáp ứng - Phù hợp với Hồ sơ thiết kế được duyệt, yêu cầu kỹ thuật tại Chương V, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	- Không trình bày đầy đủ các hạng mục và thiếu sót hạng mục quan trọng hoặc có sai sót nghiêm trọng ảnh hưởng đến chất lượng công trình, an toàn lao động.	Không đạt
1.5. Biện pháp tổ chức vận chuyển vật tư, Biện pháp thi công của nhà thầu trong điều kiện trời mưa, mùa mưa bão.	- Có đề xuất biện pháp vận chuyển vật tư; biện pháp tổ chức thi công trong điều kiện trời mưa, mùa mưa bão hợp lý, khả thi phù hợp với yêu cầu triển khai gói thầu. - Có biện pháp hợp lý về phòng chống lụt bão, đảm bảo an toàn cho người lao động, máy móc thiết bị và các hạng mục công trình trong mùa mưa bão.	Đạt
	Không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu nêu trên	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

2. Tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Đánh giá
2.1. Thời gian thi công xây dựng	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 360 ngày kể từ ngày khởi công (bao gồm cả ngày nghỉ, ngày lễ và có tính đến điều kiện thời tiết) trừ trường hợp bất khả kháng theo quy định.	Đạt
	Đề xuất về thời gian thi công vượt quá 360 ngày kể từ ngày khởi công.	Không đạt
2.2. Tiến độ thi công: phải có sơ đồ biểu thị tiến độ thi công, thể hiện rõ trình tự thi công các phần công việc chính thuộc các hạng mục chính và biểu đồ huy động thiết bị, nhân lực	1. Có biểu tiến độ thi công, huy động thiết bị, nhân lực hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật, đáp ứng yêu cầu của HSMT	Đạt
	2. Có đề xuất đầy đủ thời gian hoàn thành cho các hạng mục chính yêu cầu tại Mục 1.3.	Đạt
	Không đáp ứng đầy đủ yêu cầu trên	Không đạt

theo tiến độ.		
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

3. Cách thức quản lý dự án

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Đánh giá
3.1. Hệ thống tổ chức quản lý thi công của nhà thầu	Có sơ đồ cụ thể hệ thống tổ chức của Nhà thầu tại công trường gồm các Ban chỉ huy công trường, các tổ đội thi công và nêu rõ công việc, trách nhiệm của các nhân sự chủ chốt, các bộ phận.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
3.2. Biện pháp bảo đảm chất lượng các hạng mục trong và sau khi thi công.	1. Có thuyết minh biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý cho từng công tác thi công các hạng mục được nêu ở Mục 1.4 phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	2. Có đề xuất các hạng mục công trình phải được thí nghiệm kiểm tra đạt chất lượng trước khi tiến hành nghiệm thu.	Đạt
	Không đáp ứng đủ các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
3.3. An toàn lao động.	- Có biện pháp đảm bảo an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và các quy định về an toàn lao động. - Có văn bản cam kết của nhà thầu đảm bảo an toàn người lao động và phương tiện trên công trường	Đạt
	Không đáp ứng đủ các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
3.4. Phòng cháy, chữa cháy.	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và các quy định về phòng cháy chữa cháy	Đạt
	Không đáp ứng đủ các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
3.5. Vệ sinh môi trường	- Có biện pháp cụ thể bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công; không gây ảnh hưởng, ô nhiễm đến môi trường, nguồn nước, đặc biệt là giảm thiểu ảnh hưởng đến hoạt động của các cơ quan đơn vị, nhân dân xung quanh. - Có đề xuất biện pháp cụ thể để thu gom, xử lý phế thải do quá trình thi công gây ra và chất thải sinh hoạt hằng ngày của nhân công, ban chỉ huy công trình,... - Có biện pháp che chắn, cách ly công trình.	Đạt
	Không đáp ứng đủ các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

4. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Đánh giá
-------------------------	-----------------------	-----------------

4.1. Bảo hành công trình	1. Có chế độ bảo hành công trình theo đúng yêu cầu của Chương V.	Đạt
	2. Có thuyết minh chi tiết biện pháp bảo hành công trình đối với các trường hợp hư hỏng dự kiến xảy ra.	
	Không đáp ứng đủ các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

5. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yếu tố cần thiết khác:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Đánh giá
5.1. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	- Nhà thầu cam kết: Nhà thầu không có các hành vi vi phạm trong quá trình tham dự thầu quy định tại khoản 1 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP. Trường hợp nhà thầu vi phạm thì khi tham dự thầu phải thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị yêu cầu đối với nhà thầu khác trong thời hạn 02 năm kể từ lần cuối cùng thực hiện các hành vi quy định tại 1 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.	Đạt
	Không đáp ứng đủ các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
5.2. Cam kết khắc phục các hư hỏng do quá trình thi công gây ra	Có cam kết bằng văn bản với đầy đủ các nội dung theo yêu cầu như sau: Nếu trong quá trình thi công, nhà thầu làm hư hỏng các tài sản, công trình lân cận, hạng mục công trình khác (nằm ngoài phạm vi của hồ sơ thiết kế) thì nhà thầu sẽ sửa chữa hoặc thay thế các hư hỏng đó bằng kinh phí của mình. Trường hợp nhà thầu không khắc phục thì chủ đầu tư hoàn toàn có quyền khấu trừ vào nghĩa vụ thanh toán cho nhà thầu.	Đạt
	- Không có văn bản cam kết hoặc có nhưng không đáp ứng đúng, đầy đủ tất cả các nội dung nêu trên.	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4 và 5 được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4 và 5 thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.